

Số: 71/2020/QĐST-HNGĐ

T, ngày 05 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 471/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lương Thị Thanh Ng**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số xy khu vực z, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Anh **Huỳnh Văn K**, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp R, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị Thanh Ng và anh Huỳnh Văn K.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về con chung: Giao con chung Huỳnh Thị Thanh Ng1, sinh ngày 24/5/2012 cho chị Lương Thị Thanh Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Huỳnh Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (*một triệu đồng*). Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 24/4/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa trả xong số tiền trên thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

**2.2.** Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lương Thị Thanh Ng có nghĩa vụ nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn, trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0015846 ngày 24/12/2019, trả lại cho chị Ng 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Anh Huỳnh Văn K có nghĩa vụ nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

**2.4.** Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Huyện T;
- THADS Huyện T;
- Dương sự;
- UBND phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (số 60/2012, quyền số 01/2012 ngày 7/5/2012).
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Lâm Triệu Hữu**